

SỞ Y TẾ TIỀN GIANG
TT KIỂM NGHIỆM THUỐC,
MỸ PHẨM, THỰC PHẨM
 Số: 187/TB-TTKN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Văn phòng phẩm

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm có nhu cầu mua sắm văn phòng phẩm để phục vụ cho các hoạt động của Trung tâm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Nguyễn Thị Cẩm Nhung

- Chức vụ: Nhân viên

- Số điện thoại: 093 798 70 70

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Tiếp nhận báo giá qua một trong hai cách thức sau:

- Bảng báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Tòa nhà Trung tâm Kiểm nghiệm – Kiểm soát bệnh tật - số 316, tổ 22, ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Nhận qua Email: bpkh.kntiengiang@gmail.com (file scan bản gốc có mộc và chữ ký)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá

- Từ 08 giờ 00 ngày 08 tháng 4 năm 2025 đến trước 16 giờ 00 ngày 19 tháng 4 năm 2025

- Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá:

- Bảng báo giá phải có hiệu lực ít nhất 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa

STT	Tên hàng hóa - Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	Bấm kim số 10	Cái	8
2	Băng keo giấy 4.8F	Cuộn	10
3	Băng keo simili 3.6F	Cuộn	5
4	Băng keo simili 4.8F	Cuộn	5
5	Băng keo trong 4.8F 200 Yard	Cuộn	25

STT	Tên hàng hóa - Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
6	Bìa còng A4 – F4	Cái	5
7	Bìa còng nhẵn nhựa 2,5F	Cái	25
8	Bìa còng nhẵn nhựa 3,5F	Cái	25
9	Bìa dây (1 tắc)	cái	10
10	Bìa dây (2 tắc)	cái	5
11	Bìa hộp lưu hồ sơ	Cái	2
12	Bìa kiếng A4 1.5mm	Xấp/100 cái	3
13	Bìa lá F4	Cái	100
14	Bìa lỗ A4	Xấp/100 cái	15
15	Bìa nút F4	Cái	120
16	Bìa trình ký đôi nhựa A4	Cái	2
17	Bìa trình ký đơn nhựa A4	Cái	10
18	Bút bi đỏ, ngòi 0.7mm, mực đều	Cây	10
19	Bút bi tím, ngòi 0.7mm, mực đều	Cây	5
20	Bút bi xanh, ngòi 0.7mm, mực đều	Cây	80
21	Bút chì 6B	Cây	30
22	Bút chì kim ngòi 0,5mm	Cây	1
23	Bút dạ quang màu vàng lớn	Cây	15
24	Bút dạ quang màu vàng nhỏ	Cây	10
25	Bút lông bảng trắng (xóa được)	cây	15
26	Bút lông dầu hai đầu mực đen	Cây	20
27	Bút lông dầu hai đầu mực đỏ	Cây	20
28	Bút lông dầu hai đầu mực xanh	Cây	40
29	Chuốt chì, có nắp và khay đựng vỏ chì	Cái	2
30	Dao rọc giấy, có khóa, chuôi dao có rãnh để bẻ bớt mũi dao khi không còn sắt bén.	Cây	5
31	Ghim kẹp	Hộp 100 cái	30
32	Giấy A4 70 gsm	Ream 500 tờ	150
33	Giấy bìa cứng A4 nhiều màu	Xấp/100 tờ	3
34	Giấy cuộn Fo 1 liên K57*55mm(30m)	Cuộn	30
35	Giấy Decal A4 để vàng	Xấp/100 tờ	2
36	Giấy màu thủ công A5 có keo	Xấp	2
37	Giấy niêm phong - giấy pelure mỏng, bền	Xấp/100 tờ	2
38	Giấy note nhựa, màu dạ quang, dạng mũi tên	Xấp	15
39	Giấy than A4 xanh	Xấp/100 tờ	1
40	Gỡ kim (có bọc nhựa)	Cái	10
41	Hộp tampon dấu mộc đỏ	Hộp	2
42	Kéo văn phòng K20	Cây	6
43	Keo dán giấy	Chai	50
44	Kẹp bướm 15 mm	Hộp	10
45	Kẹp bướm 19 mm	Hộp	10
46	Kẹp bướm 25 mm	Hộp	10

STT	Tên hàng hóa - Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
47	Kẹp bướm 32 mm	hộp	5
48	Kẹp bướm 51 mm	Hộp	10
49	Kim bấm đại 23/10	Hộp	2
50	Kim bấm đại 23/13	Hộp	2
51	Kim bấm đại 23/6	Hộp	2
52	Kim bấm đại 23/8	Hộp	2
53	Kim bấm số 10	Hộp	40
54	Lưỡi dao rọc giấy	vĩ/10 lưỡi	3
55	Mực dấu đỏ	Chai	3
56	Mực dấu xanh	Chai	3
57	Nẹp acco nhựa	hộp	5
58	Ngòi bút chì kim 0,5mm	Hộp	1
59	Pin 2A	Hộp/60 Viên	1
60	Pin 3A	Hộp/60 Viên	1
61	Ruy băng mực Epson ERC-09B	Cái	20
62	Tập 200 trang khổ 17 cm x 25 cm	Quyển	20
63	Thước nhựa 20cm	Cây	4
64	Thước nhựa 30cm	Cây	3
65	Túi dán miệng OPP 22 x 33 cm	Ký	1
66	Túi zip 15 x 22 cm	Ký	1

Công ty vui lòng cung cấp báo giá theo mẫu phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được giao tại Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm - Tòa nhà Trung tâm Kiểm nghiệm – Kiểm soát bệnh tật - số 316, tổ 22, ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 04 ngày kể từ khi đặt hàng.

4. Dự kiến về các khoản điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng thanh toán.

5. Giá chào là đồng Việt Nam đã bao gồm thuế, lệ phí, và tất cả các chi phí (vận chuyển, lưu kho, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chi phí ủy thác xuất nhập khẩu, chuyển giao công nghệ (nếu có)...

Báo giá được đăng tải tại trang <https://kiemnghiemtiengiang.vn>

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website trung tâm;
- Lưu: VT, TCHCQTKHTV.

GIÁM ĐỐC

Phụ lục
BÁO GIÁ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số.....ngày của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc mỹ phẩm thực phẩm, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các mặt hàng như sau:

1. Báo giá hàng hóa:

STT	Tên hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có) (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1								
n	...							

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày báo giá đến hết ngày.....

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh bán phá giá.

- Những thông tin yêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày....tháng... năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))